

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /2022/QĐST-DS

Cao Lãnh, ngày 12 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải T ngày 04 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 170/2021/TLST- DS, ngày 05 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải T về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1954;

Địa chỉ: HCL, ĐT.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1964;

Địa chỉ: HCL, ĐT.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Văn T thống nhất hợp đồng cổ đất ngày 02/4/2010 là vô hiệu.

Bà Nguyễn Thị H thống nhất trả lại cho ông Nguyễn Văn T số tiền 209.500.000đ (bao gồm 183.400.000đ tương đương 35 chỉ vàng 24kra (là số vàng đã nhận cổ đất và 26.100.000đ là số tiền bồi thH thiệt hại cho ông T).

Ông Nguyễn Văn T thống nhất trả lại cho bà Nguyễn Thị H phân đất diện tích 5.324,6m², thuộc thửa số 311 và thửa số 264, tờ bản đồ số 09 và tài sản có trên đất (có biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 26/5/2021 và sơ đồ đo đạc kèm theo), đồng thời ông T trả lại bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

số AE057918 và số AE057919 do Ủy ban nhân dân huyện Cao Lãnh cấp ngày 27/10/2006 cho bà Nguyễn Thị H.

Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 9.142.000đ bà Nguyễn Thị H tự nguyện chịu, đã nộp và đã chi xong.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Nguyễn Thị H phải chịu 2.618.750đ tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban tH vụ Quốc Hội.

- Ông Nguyễn Văn T phải chịu 2.618.750đ tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 652.000đ theo biên lai thu số 0007403 ngày 29/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh. Ông Nguyễn Văn T phải nộp thêm 1.966.750đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND HCL;
- Chi cục THADS HCL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Chí Tâm